

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 71/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, tổ nhân dân

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ về ban hành Quy chế dân chủ cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố; Thông tư liên tịch số 01/2005/TTLT/BTT.UBTWMTTQVN-BNV ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Nội vụ về hướng dẫn quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 291/TTr-SNV ngày 10 tháng 4 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, tổ nhân dân thuộc xã trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của ấp, tổ nhân dân

(Kèm theo Quyết định số 71/2007/QĐ-UBND

ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ấp không phải là một cấp hành chính mà là một tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư ở nông thôn, được hình thành trên cơ sở vị trí địa lý, địa bàn và dân số theo quy định. Ấp chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân xã;

Ấp là nơi cộng đồng dân cư tham gia bàn bạc dân chủ một cách trực tiếp và rộng rãi các hoạt động tự quản trong nội bộ cộng đồng dân cư: đoàn kết tương trợ, giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống; giữ gìn trật tự an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp và thuần phong mỹ tục của cộng đồng, bài trừ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan và tệ nạn xã hội, phát triển nông thôn mới giàu đẹp, văn minh; xây dựng quy ước cộng đồng và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã giao.

Điều 2. Ấp có Trưởng ấp và một Phó ấp. Trưởng ấp do nhân dân trong ấp trực tiếp bầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ra quyết định công nhận. Trưởng ấp là người đại diện cho nhân dân và chính quyền xã để thực hiện một số nhiệm vụ tại ấp. Trưởng ấp, Phó ấp chịu sự quản lý và chi đạo của Ủy ban nhân dân xã, sự lãnh đạo của Cấp ủy Đảng ở ấp; phối hợp chặt chẽ với Trưởng Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể và các hội quần chúng trong quá trình triển khai thực hiện công tác;

Phó ấp do Trưởng ấp đề nghị sau khi thống nhất với Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp, Ủy ban nhân dân xã ra quyết định công nhận; là người giúp Trưởng ấp, thay mặt Trưởng ấp chủ trì các buổi họp dân khi Trưởng ấp vắng và thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ấp giao.

Nhiệm kỳ của Trưởng ấp, Phó ấp là hai năm rưỡi. Trong trường hợp thành lập

ấp mới hoặc khuyết Trưởng ấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ định Trưởng ấp lâm thời hoạt động cho đến khi bầu được Trưởng ấp mới.

Điều 3. Tổ nhân dân là hình thức tổ chức tập hợp một số hộ dân cư ngụ gần nhau trong ấp nhằm cùng nhau bàn bạc, thỏa thuận để giải quyết các công việc trong nội bộ của tổ, thực hiện các nhiệm vụ của ấp giao. Tổ nhân dân có từ 30 hộ dân trở lên. Việc thành lập tổ nhân dân do Trưởng ấp đề nghị trên cơ sở tình hình phát triển của ấp, địa bàn quản lý và số hộ dân, Ủy ban nhân dân xã thẩm định trình Hội đồng nhân dân xã thông qua và trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định.

Tổ nhân dân có Tổ trưởng và một Tổ phó, do nhân dân trong tổ thống nhất đề cử, Trưởng ấp đề nghị Ủy ban nhân dân xã quyết định công nhận. Nhiệm kỳ Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân là một năm.

Điều 4. Quan hệ giữa Trưởng ấp, Phó ấp với Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân là mối quan hệ hướng dẫn và chịu sự hướng dẫn. Trưởng ấp có trách nhiệm giúp đỡ, hướng dẫn Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân hoàn thành nhiệm vụ.

Chương II TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ẤP

Điều 5. Thành lập ấp (bao gồm cả việc chia tách, sáp nhập)

1. Chỉ thành lập ấp mới khi có sự điều chỉnh địa giới hành chính của xã có liên quan đến ấp và được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Quy mô ấp được thành lập mới có trên 300 hộ dân.

2. Quy trình và hồ sơ thành lập ấp:

a) Ủy ban nhân dân xã xây dựng phương án thành lập ấp, nội dung chủ yếu gồm:

Sự cần thiết phải thành lập ấp;

Tên ấp;

Vị trí địa lý của ấp;

Dân số (số hộ, số nhân khẩu);

Diện tích ấp (đơn vị ha).

b) Lấy ý kiến toàn thể cử tri hoặc chủ hộ hay cử tri đại diện hộ trong khu vực về phương án thành lập ấp; tổng hợp ý kiến thành văn bản, trong đó nêu rõ tổng số cử tri, số hộ, số cử tri được lấy ý kiến, số cử tri đồng ý, số cử tri không đồng ý. Hình

thức lấy ý kiến có thể thông qua cuộc họp cử tri hoặc chủ hộ; phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình;

c) Nếu có trên 50% ý kiến đồng ý, Ủy ban nhân dân xã hoàn chỉnh phương án trình Hội đồng nhân dân xã thông qua;

d) Sau khi có nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm thẩm định phương án, hồ sơ và gửi về Sở Nội vụ thành phố.

3. Hồ sơ thành lập ấp bao gồm:

a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã;

b) Phương án thành lập ấp;

c) Biên bản lấy ý kiến cử tri;

d) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã;

đ) Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã trình Ủy ban nhân dân huyện;

e) Biên bản thẩm định của huyện;

g) Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện trình Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Sở Nội vụ là cơ quan có trách nhiệm xem xét thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đối với các trường hợp xin thành lập, chia tách, sáp nhập ấp thuộc các xã trong toàn thành phố.

Chương III

TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TRƯỞNG ẤP, PHÓ ẤP

Điều 6. Tiêu chuẩn Trưởng ấp, Phó ấp

Trưởng ấp, Phó ấp là người có đầy đủ quyền công dân, đủ 21 tuổi trở lên, có hộ khẩu và cư trú thường xuyên tại ấp, có sức khỏe, nhiệt tình và có trách nhiệm trong công tác; đạo đức, tư cách tốt, được nhân dân tín nhiệm, bản thân và gia đình gương mẫu; có năng lực và phương pháp tổ chức, vận động nhân dân thực hiện tốt các công việc được giao.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ấp

1. Triệu tập và chủ trì hội nghị ấp.

2. Tổ chức thực hiện các quyết định của ấp.
3. Tổ chức nhân dân thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.
4. Tổ chức xây dựng và thực hiện Quy ước cộng đồng dân cư ấp.
5. Bảo đảm đoàn kết, giữ gìn trật tự an toàn trong ấp.
6. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân xã giao.
7. Tập hợp, phản ánh và đề nghị Chính quyền xã giải quyết những nguyện vọng chính đáng của nhân dân.
8. Trên cơ sở Nghị quyết của hội nghị nhân dân ấp, ký hợp đồng dịch vụ phục vụ sản xuất và xây dựng cơ sở hạ tầng của ấp theo quy định.
9. Được Ủy ban nhân dân xã mời dự họp về các vấn đề có liên quan, hàng tháng báo cáo kết quả công tác với Ủy ban nhân dân xã; 6 tháng, cuối năm phải báo cáo công tác và tự phê bình trước Hội nghị nhân dân ấp.
10. Được Ủy ban nhân dân xã cấp sổ ghi chép, theo dõi các nội dung:

- a) Sổ ghi chép biên bản cuộc họp;
- b) Sổ ghi chép tình hình các hộ dân trong ấp;
- c) Sổ ghi chép thu - chi các khoản đóng góp của nhân dân.

Khi thay đổi Trưởng ấp, người cũ phải bàn giao tất cả sổ sách, công việc đang làm cho người mới và phải lập thành biên bản, có sự chứng kiến của đại diện Ban công tác Mặt trận ấp.

Điều 8. Lễ lối làm việc của Trưởng ấp, Phó ấp

Trưởng ấp thường xuyên liên hệ với thành viên Ủy ban nhân dân phụ trách ấp để nắm tình hình, tiếp thu chương trình công tác có liên quan đến ấp để triển khai thực hiện. Định kỳ hàng tháng, Trưởng ấp báo cáo tình hình ấp với Ủy ban nhân dân xã và đề ra phương hướng nhiệm vụ tháng tới trên cơ sở hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã;

Trưởng ấp, Phó ấp thường xuyên liên hệ với Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể ấp để phối hợp trao đổi, góp ý giải quyết công việc tại chỗ theo yêu cầu của nhân dân và triển khai thực hiện công việc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

Điều 9. Quyền lợi, khen thưởng, kỷ luật

1. Trưởng ấp, Phó ấp được mời dự các lớp tập huấn về nghiệp vụ công tác, được

hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố, mức phụ cấp cụ thể do Ủy ban nhân dân xã bàn với các tổ chức liên quan ở xã quyết định.

2. Trưởng ấp, Phó ấp được khen thưởng khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định hình thức khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

3. Trưởng ấp, Phó ấp không hoàn thành nhiệm vụ, có sai phạm, không được nhân dân tín nhiệm thì tùy mức độ sai phạm sẽ bị phê bình, cảnh cáo, tạm đình chỉ cho thôi chức hoặc bãi nhiệm; Ban công tác Mặt trận đề nghị đưa Trưởng ấp có sai phạm ra hội nghị nhân dân xem xét bãi nhiệm khi cần thiết. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định hình thức kỷ luật phê bình, cảnh cáo, tạm đình chỉ cho thôi chức đối với Trưởng ấp, Phó ấp.

4. Trường hợp vì lý do chính đáng không thể tiếp tục làm nhiệm vụ, Trưởng ấp, Phó ấp có đơn gửi Ban công tác Mặt trận ấp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

Ban công tác Mặt trận ấp họp xem xét, thống nhất cho thôi làm nhiệm vụ và làm văn bản kèm biên bản họp gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Trong vòng 5 ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định cho thôi làm nhiệm vụ Trưởng ấp, Phó ấp.

Chương IV

SINH HOẠT ẤP, HỘI NGHỊ NHÂN DÂN, BẦU CỬ, BÃI NHIỆM TRƯỞNG ẤP

Điều 10. Sinh hoạt ấp

1. Trưởng ấp tổ chức buổi sinh hoạt ấp mỗi tháng một lần. Trường hợp họp đột xuất, Trưởng ấp phải thông qua Ủy ban nhân dân xã. Buổi họp do Trưởng ấp (hoặc Phó ấp) chủ trì, cử thư ký ghi biên bản. Trước khi sinh hoạt ấp, Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn nội dung, đề ra những trọng tâm công tác trong thời gian tới.

2. Thành phần tham dự buổi sinh hoạt ấp gồm đại diện Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể của ấp và Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân; mời đại diện Cấp ủy ấp tham dự buổi sinh hoạt.

3. Nội dung buổi sinh hoạt:

a) Người chủ trì báo cáo tình hình trật tự - an ninh, vệ sinh, môi trường, việc chấp hành chính sách, nếp sống văn hóa, tình hình đoàn kết, tương trợ trong ấp; tiến

độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của ấp; đôn đốc, nhắc nhở về việc thực hiện nhiệm vụ; phổ biến chủ trương công tác tháng tới của xã có liên quan đến ấp;

b) Bàn bạc việc thực hiện các công việc gắn với cuộc sống hàng ngày mà nhân dân trong ấp quan tâm về sản xuất, sinh hoạt; cách giúp đỡ đối với những trường hợp khó khăn trong cộng đồng dân cư, nhất là những gia đình chính sách, neo đơn; các ý kiến đề xuất đối với Chính quyền;

c) Nghe ý kiến của đại biểu góp ý kiến, phê bình hoạt động của Trường ấp, Phó ấp, các cán bộ, công chức xã;

d) Biên bản cuộc họp được gửi đến Ủy ban nhân dân xã sau một ngày.

Điều 11. Hội nghị nhân dân

1. Hội nghị nhân dân ấp được tổ chức mỗi năm hai lần, khi cần có thể họp bất thường. Thành phần cử tri dự hội nghị là toàn thể cử tri, chủ hộ hoặc cử tri đại diện hộ. Hội nghị do Trường ấp triệu tập và chủ trì. Hội nghị được tiến hành khi có 70% số người được triệu tập trở lên tham dự. Nghị quyết của hội nghị có giá trị khi được quá nửa số người tham dự tán thành và không trái pháp luật.

2. Nội dung hội nghị:

a) Thảo luận và quyết định các công việc tự quản của ấp về sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, đoàn kết tương trợ nhau trong sản xuất và đời sống, những vấn đề về văn hóa, xã hội và vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự an toàn xã hội phù hợp với pháp luật;

b) Bàn biện pháp thực hiện nghị quyết Hội đồng nhân dân xã, các quyết định của Ủy ban nhân dân xã, nghĩa vụ công dân và nhiệm vụ do xã giao;

c) Thảo luận, góp ý kiến về kết quả công tác và tự phê bình của Trường ấp, các chức danh lãnh đạo xã;

d) Bầu, bãi nhiệm Trường ấp;

đ) Xây dựng Quy ước cộng đồng; cử các ban, nhóm tự quản, Ủy viên Thanh tra nhân dân xã.

Điều 12. Xây dựng và thực hiện Quy ước cộng đồng

1. Quy ước cộng đồng do nhân dân trong ấp xây dựng. Trường ấp căn cứ hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã để dự thảo quy ước của ấp, lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các tổ chức ở ấp, các hộ dân trong ấp trước khi tổng hợp thông qua trong Hội nghị nhân dân ấp.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

3. Nhân dân trong ấp có trách nhiệm cùng nhau thực hiện tốt Quy ước cộng đồng. Trưởng ấp, Tổ trưởng tổ nhân dân có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện, hàng tháng kiểm điểm những việc làm được, chưa làm được, những hộ, cá nhân làm tốt hoặc chưa tốt để nêu gương, biểu dương hoặc nhắc nhở, làm cơ sở bình xét gia đình văn hóa hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân xã khen thưởng vào các dịp thích hợp.

Điều 13. Quy trình bầu cử Trưởng ấp

1. Toàn thể cử tri trong ấp hoặc chủ hộ hay cử tri đại diện hộ tham gia bầu cử trực tiếp Trưởng ấp theo hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định ngày tổ chức bầu cử Trưởng ấp và ra quyết định thành lập Tổ bầu cử trước 30 ngày.

2. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ bầu cử, bảo đảm kinh phí và tổ chức tốt Hội nghị nhân dân để bầu cử Trưởng ấp.

3. Giới thiệu nhân sự:

a) Căn cứ vào tiêu chuẩn Trưởng ấp, sự lãnh đạo của Cấp ủy ở ấp, Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp phối hợp với các đoàn thể thành viên ở ấp dự kiến giới thiệu người ra ứng cử. Số lượng người ứng cử phải nhiều hơn số lượng người được bầu cử;

b) Tổ chức họp cử tri hoặc chủ hộ hay cử tri đại diện hộ trong ấp để thảo luận danh sách những người được giới thiệu ứng cử, đối chiếu với tiêu chuẩn Trưởng ấp để bày tỏ sự thống nhất hoặc không thống nhất những người ứng cử; giới thiệu người khác tham gia ứng cử hoặc tự ứng cử;

c) Căn cứ danh sách ứng cử tại cuộc họp cử tri, Trưởng Ban công tác Mặt trận tổ chức cuộc họp các tổ chức thành viên, mời đại diện Cấp ủy ấp dự để thảo luận và ấn định danh sách ứng cử viên chính thức. Danh sách để bầu cử Trưởng ấp phải dư ít nhất một người.

4. Tổ bầu cử:

Tổ bầu cử không quá 7 thành viên, do Trưởng Ban công tác Mặt trận làm Tổ trưởng, các thành viên gồm đại diện các đoàn thể ở ấp. Tổ bầu cử có nhiệm vụ:

a) Lập và công bố danh sách cử tri tham gia bầu cử Trưởng ấp;

b) Công bố danh sách ứng cử viên;

c) Tổ chức hội nghị bầu cử Trường ấp;

d) Công bố kết quả bầu cử;

d) Báo cáo kết quả hội nghị bầu cử Trường ấp và nộp tài liệu bầu cử cho Ủy ban nhân dân xã.

5. Kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử:

a) Trước khi bỏ phiếu, hội nghị bầu cử Ban kiểm phiếu do Tổ bầu cử giới thiệu và được đa số cử tri đồng ý;

b) Kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi bỏ phiếu và lập biên bản kiểm phiếu, bàn giao biên bản và phiếu bầu cử được niêm phong cho Tổ trưởng Tổ bầu cử;

c) Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố kết quả bầu cử cho từng người và người trúng cử Trường ấp. Người trúng cử Trường ấp là người có số phiếu cao nhất và phải đạt trên 50% số phiếu bầu cử hợp lệ. Kết quả bầu cử chỉ có giá trị khi có ít nhất 50% số cử tri trong danh sách tham gia bỏ phiếu.

6. Căn cứ kết quả bầu cử Trường ấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, ra quyết định công nhận người trúng cử Trường ấp. Trường ấp chính thức hoạt động khi có quyết định của Ủy ban nhân dân xã.

Trường hợp số cử tri tham gia bỏ phiếu dưới 50% và trong trường hợp có vi phạm các quy định tại khoản 5, Điều này thì phải tổ chức bầu cử lại. Ngày tổ chức bầu cử lại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định. Trường hợp bầu cử lại lần thứ 2 cũng không đạt thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ định Trường ấp lâm thời trong số những người ứng cử chính thức để hoạt động cho đến khi bầu cử được Trường ấp mới.

7. Kinh phí bầu cử do ngân sách xã cấp.

Điều 14. Bãi nhiệm Trường ấp

1. Trường ấp khi không còn được nhân dân tín nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, tham nhũng, lãng phí, không phục tùng sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân xã, vi phạm pháp luật và các quy định của cấp trên thì có thể bị bãi nhiệm.

2. Trình tự, thủ tục bãi nhiệm:

a) Trường ấp làm bản tự kiểm điểm nêu rõ khuyết điểm, nguyên nhân và tự nhận hình thức kỷ luật, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Trường Ban công tác Mặt trận ấp;

b) Ban công tác Mặt trận áp bỏ phiếu tín nhiệm Trưởng ấp. Nếu phiếu tín nhiệm dưới 50% thì Ban công tác Mặt trận áp làm văn bản kèm biên bản bỏ phiếu tín nhiệm gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đề nghị tổ chức Hội nghị cử tri xem xét, bãi nhiệm Trưởng ấp;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, ra quyết định tổ chức ngày bỏ phiếu bãi nhiệm Trưởng ấp và thành lập Ban tổ chức bãi nhiệm do Trưởng ban công tác Mặt trận áp làm Trưởng ban. Thành phần và nhiệm vụ của Ban tổ chức bãi nhiệm áp dụng như thành phần và nhiệm vụ của Tổ bầu cử Trưởng ấp;

d) Việc bãi nhiệm Trưởng ấp bằng hình thức bỏ phiếu kín. Phiếu phải ghi rõ họ tên Trưởng ấp và đóng dấu treo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã. Cử tri đồng ý bãi nhiệm Trưởng ấp thì gạch ngang họ tên trong danh sách. Kết quả bãi nhiệm có giá trị khi có hơn 50% phiếu hợp lệ đồng ý bãi nhiệm;

đ) Trong thời gian 5 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả của Ban tổ chức bãi nhiệm và biên bản kiểm phiếu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phải ra quyết định công nhận kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm Trưởng ấp;

e) Việc bầu Trưởng ấp mới phải được tiến hành trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm.

Chương V

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ NHÂN DÂN

Điều 15. Thành lập tổ nhân dân

Việc thành lập (bao gồm cả việc chia tách, sáp nhập) tổ nhân dân thực hiện tương tự như khoản 2, khoản 3, Điều 5 Quy chế này và do Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Điều 16. Sinh hoạt tổ nhân dân

Tổ nhân dân sinh hoạt mỗi tháng một lần. Buổi sinh hoạt do Tổ trưởng (hoặc Tổ phó) chủ trì, cử thư ký ghi biên bản. Thành phần tham dự gồm chủ hộ (hoặc đại diện hộ dân) trong tổ.

Nội dung sinh hoạt gồm: Thảo luận và thống nhất thực hiện những biện pháp phát triển sản xuất, đảm bảo đoàn kết, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng cuộc sống văn minh, văn hóa ở tổ nhằm thực hiện tốt chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, nhiệm vụ do Trưởng ấp giao, đồng thời kiến nghị, đề xuất lên áp những nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của nhân dân trong tổ.

Biên bản cuộc họp tổ nhân dân được gửi đến Trường ấp sau một ngày.

Điều 17. Quyền lợi, trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó

1. Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân được dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác và được hưởng phụ cấp theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Tổ nhân dân được Ủy ban nhân dân xã cấp phát sổ ghi chép theo dõi các nội dung:

- a) Biên bản các cuộc họp tổ;
- b) Danh sách các hộ dân trong tổ;
- c) Thu, chi các khoản đóng góp của nhân dân.

Khi có thay đổi Tổ trưởng tổ nhân dân, thì người cũ phải bàn giao tất cả sổ sách, tài chính cho người mới và phải lập biên bản có sự chứng kiến của Trường ấp.

3. Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân làm việc thông qua mối quan hệ trực tiếp với hộ dân, thường xuyên quan hệ với Trường ấp để kịp thời nắm bắt tình hình và giải quyết công việc trong tổ một cách nhanh chóng, định kỳ hàng tháng dự sinh hoạt ấp để báo cáo tình hình trong tổ và tiếp thu các công việc của Trường ấp giao.

4. Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được biểu dương khen thưởng. Trường ấp đề nghị Ủy ban nhân dân xã xem xét, khen thưởng Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân.

5. Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, có sai phạm hoặc không được nhân dân tín nhiệm thì tùy mức độ sai phạm sẽ bị xử lý theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê bình, tạm đình chỉ cho thôi chức theo đề nghị của Trường ấp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo pháp luật.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tốt Quy chế này.

Điều 19. Quy chế này thực hiện thống nhất đối với ấp và tổ nhân dân trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo để Chủ

tịch Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện báo cáo sơ kết, kiến nghị với Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ) về những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân